

Số /KH-THTT

Thành Tô, ngày 20 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2022 - 2023

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Công văn số 4088/BGDĐT-GDTH ngày 25/8/2022 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND Thành phố ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Kế hoạch số 2751/SGDĐT-GDTH ngày 31/8/2022 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ đối với Giáo dục Tiểu học năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 181/KH - UBND của Ủy ban nhân dân quận Hải An về Kế hoạch triển khai thực hiện công tác Giáo dục- Đào tạo năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 28/KH-GDTH ngày 20/9/2022 của Phòng GD&ĐT quận Hải An kế hoạch chuyên môn Giáo dục Tiểu học năm học 2022 - 2023;

Trường Tiểu học Thành Tô xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2022 - 2023 với các nội dung:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2022 - 2023

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hoá, xã hội, địa phương:

1.1. Cơ hội

- Năm học 2022 - 2023 là năm học thứ ba triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Đảng và nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục. Có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời, cụ thể.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giúp nhà trường chủ động hơn, trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương.
- Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.
- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Ủy ban nhân dân quận Hải An, lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hải An; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân phường Thành Tô, Ban đại diện Cha mẹ học sinh. Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường.
- Phụ huynh đã quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, luôn đồng thuận và ủng hộ, đồng thuận cao với mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường..

1.2. Thách thức

- Trong thời kỳ đất nước hội nhập và phát triển, yêu cầu đặt ra đối với ngành giáo dục ngày càng cao như chất lượng về đội ngũ giáo viên, về CNTT, về Chuyển đổi số, về cơ sở vật chất đó là các phòng học chức năng cho các bộ môn, là các lớp học thông minh đa phương tiện, ...
- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở cũng là một thách thức đòi hỏi Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, thật sự sáng tạo và linh hoạt, đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng.
- Năm học 2022 - 2023 là năm học thứ ba thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhiệm vụ của nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.
- Trong điều kiện còn thiếu về cơ sở vật chất, về đội ngũ giáo viên việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia cũng là một thách thức lớn đối với nhà trường.

- Trường nằm trên địa bàn phường Thành Tô quận Hải An Hải Phòng, là một phường đông dân cư, đại đa số người dân trên địa bàn là dân lao động, đời sống ở mức trung bình thấp thu nhập không ổn định, nhiều cháu bố mẹ ly hôn không được sự chăm sóc đầy đủ của gia đình. Đặc biệt là các cháu nhiễm HIV của trung tâm bảo trợ xã hội Thanh Xuân học hoà nhập tại trường

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2022 – 2023

2.1. Đặc điểm học sinh của trường:

Năm học 2022 – 2023 trường có 24 lớp với tổng số 959 học sinh, bộ máy tổ chức đảm bảo đúng quy định của Dự thảo Điều lệ trường Tiểu học.

STT	Lớp	Sĩ số	Số HS nữ	Học 2buổi/ngày	Bán trú	HS Thanh Xuân	HS khó khăn
1	1A1	38	18	38	36		
2	1A2	38	17	38	38		
3	1A3	42	18	42	41		
4	1A4	40	16	40	31	1	
5	1A5	37	15	37	36		01
6	2A1	42	18	42	34		03
7	2A2	43	21	43	36		02
8	2A3	41	19	41	40		
9	2A4	42	20	42	36	2	02
10	3A1	37	21	37	30		01
11	3A2	45	21	45	40		
12	3A3	38	14	38	36		01
13	3A4	33	15	33	26		01
14	3A5	37	17	37	35		
15	4A1	31	15	0	0		
16	4A2	33	18	33	30		
17	4A3	40	19	40	35		
18	4A4	35	15	0	0		02
19	4A5	34	17	0	0	3	06
20	5A1	55	28	55	55		

21	5A2	38	20	0	0		03
22	5A3	50	24	50	49		
23	5A4	42	23	0	0		01
24	5A5	48	26	0	0	2	06
Tổng		959	455	731	664	08	29

- Học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.
- 100% học sinh lớp 1, 2, 3 được học 2 buổi/ngày.
- Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao: 100% học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 100%; trong đó học sinh được khen thưởng hàng năm đạt từ 65% trở lên

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, sáng tạo, linh hoạt trong công việc chung. Cán bộ quản lý của trường gồm 2 đồng chí, trình độ Đại học và Thạc sĩ, cả hai đ/c đều có trình độ trung cấp chính trị. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, tâm huyết. Cả hai đồng chí đều là GVĐG, là cốt cán chuyên môn của quận, nên có nhiều thuận lợi trong việc hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học..
- Đội ngũ giáo viên có 33/33 giáo viên đạt trình độ Đại học, 1 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố; có 8 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Quận.
- Trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thực hiện bán trú

- Nhà trường có đủ phòng học cho 24 lớp; đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại.
- Trường có hệ thống các phòng để dạy học Ngoại ngữ, Kỹ năng sống, dạy học Tin học. Phòng Tin học có 28 máy tính đảm bảo cho 2 học sinh/máy, hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc.

- Nhà trường đã quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách chi thường xuyên trên cấp và thực hiện nghiêm túc các khoản đóng góp từ nhân dân.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022 - 2023

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng một ngôi trường Hạnh phúc đem lại nhiều niềm vui và những điều tốt đẹp cho học sinh. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.
- Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Ngoài các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt theo chủ đề, sinh hoạt tập thể lớp, mỗi tháng sẽ tổ chức một buổi trải nghiệm theo chủ đề hàng tháng.
- Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm....
- Đảm bảo các điều kiện về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.

2. Chỉ tiêu cụ thể

Phấn đấu năm học 2022-2023, trường tiểu học Thành Tô đạt các mục tiêu sau:

- 100% GV khối 1, 2 và 3 thực hiện giảng dạy hiệu quả chương trình GDPT 2018 và 100% GV khối 4,5 vận dụng linh hoạt các PPDH theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, tiếp cận chương trình GDPT 2018.
- 100% Cán bộ, giáo viên nhân viên thực hiện nghiêm túc qui định về đạo đức nhà giáo, Văn hoá học đường.
- 100% Cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc việc bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo qui định của Bộ GD&ĐT
- 100% GV tham gia các cuộc giao lưu cấp quận và Thành phố có giải.
- 100% học sinh lớp 1, 2, 3 được học hai buổi/ngày, 10 buổi/tuần.

- 100% học sinh các khối 1, 2, 4, 5 được học môn tự chọn Tiếng Anh;
- 100% Học sinh Khối 4, 5 được học môn Tin học.
- 99% - 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học, cấp học.
- 100% học sinh biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè, biết chăm sóc môi trường xanh, sạch đẹp và có các kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- Đối với lớp 1, 2, 3

- + Hoàn thành xuất sắc: 55 – 60 %
- + Hoàn thành tốt: 10 – 15%
- + Hoàn thành: 25 – 30%
- + Chưa hoàn thành 0,5 – 1%

- Đối với lớp 4, 5:

Đánh giá theo môn học và các hoạt động giáo dục

- + Hoàn thành tốt: 65 – 70%
- + Hoàn thành: 29 – 35%
- + Chưa hoàn thành 0,5 – 1%

Đánh giá năng lực phẩm chất

- + Năng lực: Tốt: 75 – 80% ; Đạt: 15 – 20% ; Cần cố gắng: 0,5 – 1%
- + Phẩm chất: Tốt: 80 – 85% ; Đạt: 15 – 20% ; Cần cố gắng: 0,1 – 0,3%

- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 1 học sinh khuyết tật và 08 trẻ của trường Thanh Xuân và 29 học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt yêu cầu.

- Tổ chức đầy đủ các hoạt động trải nghiệm, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.

- Huy động trẻ 6 tuổi (sinh năm 2016) vào lớp 1: đạt 100%

- Triển khai chuyên đề chuyên môn cấp Quận đạt kết quả xuất sắc.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

1.1. Kế hoạch chung

Năm học 2022 - 2023 căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục của Bộ giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ chuyên môn, trường tiểu học Thành Tô ban hành kế hoạch dạy học lớp 1, 2 cho các môn học như sau: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm;

Tiếng Anh với thời lượng 36 tiết/tuần. Kế hoạch dạy học Lớp 3 cho các môn học: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm; Công nghệ, Tin Học, Tiếng Anh với thời lượng 36 tiết/tuần. Lớp 4,5 thực hiện dạy học đủ tiết theo chương trình Giáo dục phổ thông cấp tiểu học (Quyết định 16/2006/QĐ - BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông) mà Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định với thời lượng 36 tiết/tuần. Các tiết học tăng thời lượng (2 buổi/ngày) ở các khối lớp.

Tiết giáo dục kỹ năng sống tất cả các khối lớp: Sử dụng tài liệu kỹ năng sống - giá trị sống; Hoạt động trải nghiệm sáng tạo của tác giả TS.Phan Quốc Việt(Chủ biên)- Nguyễn Thị Thùy Dương. Triển khai dạy lồng ghép tài liệu văn hóa giao thông, GDATGT trong các tiết GDTT. Dạy kỹ năng phòng, tránh đuối nước, tai nạn thương tích vào chương trình giáo dục kỹ năng sống theo hướng dẫn của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Ngoài ra, thực hiện lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; sử dụng tài liệu: “Bác Hồ và những bài học đạo đức, lối sống” lồng ghép trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các tiết dạy của môn đạo đức, lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục an toàn giao thông trong các môn học: Đạo đức, Tiếng việt,TNXH, Lịch sử, Địa lý. Tuyên truyền để học sinh tích cực học bơi, triển khai thực hiện các nội dung của môn bơi sau khi được Sở GD&ĐT tập huấn.

Tiết học tăng cường Tiếng Việt và Toán, Đọc thư viện đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5 (lớp 2 buổi/ ngày) nhằm giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn luyện các kỹ năng và phát triển các năng lực, phẩm chất.

1.2. Quy định số tiết dạy

Theo Nội dung phụ lục 1.1 đính kèm

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Theo Nội dung phụ lục 1.2 đính kèm

Khối 1, 2 thực hiện nội dung HĐTN theo KHDH của tổ CM đã thống nhất
Thống nhất nội dung dạy học tiết GDTT đối với khối 4,5

- * Nội dung 1: - Soạn thứ hai tuần 1/ tháng: Chào cờ
- Soạn thứ hai tuần 2/tháng: Theo các chủ đề
- Soạn thứ hai tuần 3/tháng: Đọc thư viện
- Soạn thứ hai tuần 4/tháng: An toàn giao thông và Văn hóa giao

Thông

* Nội dung 2: Soạn thứ sáu hàng tuần: Sinh hoạt lớp.

2.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

Theo Nội dung phụ lục 1.3 đính kèm

* Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày:

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở khối lớp 1, 2, 3, 4, 5 đảm bảo mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết học 35 - 40 phút, 10 buổi /tuần.

- Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho học sinh.

- Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

- Các hoạt động giáo dục trong các giờ chính khóa được tiến hành thông qua dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục do bộ ban hành.

- Các hoạt động giáo dục ngoài chính khóa bao gồm các hoạt động về khoa học, văn học, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng tránh các tai nạn thương tích, các tệ nạn xã hội, giáo dục kỹ năng sống... được tổ chức để học sinh trải nghiệm thông qua các hoạt động vui chơi, tham quan, giao lưu văn hóa, giáo dục môi trường, hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

- Đảm bảo các điều kiện về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2022 – 2023 và kế hoạch các môn học và hoạt động giáo dục

3.1. Quy định thời gian học:

Thực hiện Quyết định số 2274/QĐ – UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của UBND Thành phố ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021 – 2022 của giáo

dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

- Ngày tựu trường: với học sinh lớp 1 sớm nhất vào 23/9/20212
- Ngày khai giảng: ngày 05/9/2022.
- Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2022 đến trước ngày 15/01/2023 (gồm 18 tuần thực học).
- Học kỳ II: Từ ngày 16/01/2023 đến trước ngày 25/5/2023 (gồm 17 tuần thực học).
- Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2023.
- Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước ngày 31/7/2023.
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2023.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

3.2. Thời gian biểu hàng ngày.

	Sáng	Chiều
Trông báo	7 giờ 20 phút	13 giờ 25 phút
Vào học	7 giờ 25 phút	13 giờ 25 phút (<i>lớp 1 buổi/ngày</i>)
Sinh hoạt đầu giờ	7 giờ 25 phút - 7 giờ 30 phút	13 giờ 25 phút - 13 giờ 30 phút
Học tiết 1	7 giờ 30 phút - 8 giờ 10 phút	13 giờ 30 phút - 14 giờ 10 phút
Học tiết 2	8 giờ 10 phút - 8 giờ 50 phút	14 giờ 10 phút - 14 giờ 50 phút
Ra chơi	8 giờ 50 phút - 9 giờ 5 phút	Tiết 3: 15 giờ 50 phút - 15 giờ 30 phút
Học tiết 3	9 giờ 5 phút - 9 giờ 45 phút	Ra chơi: 15 giờ 30 phút – 15 giờ 45 phút
Học tiết 4	9 giờ 45 phút - 10 giờ 25 phút	15 giờ 45 phút - 16 giờ 25 phút
Học tiết 5 (<i>lớp 1 buổi/ngày</i>)	10 giờ 25 phút - 11 giờ	16 giờ 25 phút – 17 giờ

3.3. Kế hoạch tổng hợp năm học

Theo Nội dung phụ lục Thời khoá biểu đính kèm

3.4. Đối với khối lớp 1

TT	Môn học	Khối lớp 1		
		HK1	HK2	CN

1	Tiếng Việt	216	204	420
2	Toán	54	51	105
3	Đạo đức	18	17	35
4	TNXH	36	34	70
5	GD thể chất	36	34	70
6	Mỹ thuật	18	17	35
	Âm nhạc	18	17	35
7	HD trải nghiệm	54	51	105
8	Môn học tự chọn Tiếng Anh	36	34	70
9	Các tiết học tăng cường Toán	36	34	70
10	Các tiết học tăng cường Tiếng Việt	36	34	70
12	Tiết tăng cường Đọc thư viện	18	17	35
13	Kỹ năng sống	18	17	35
14	Tiếng Anh Nước ngoài	18	17	35
15	Toán tư duy	18	17	35
Tổng số tiết		1120 tiết		
Tổng số tiết/ tuần		1120 tiết/35 tuần = 32 tiết/tuần		
Số buổi dạy		10 buổi		

3.5. Đối với khối lớp 2

TT	Môn học	Khối lớp 2		
		HK1	HK2	CN
1	Tiếng Việt	180	170	350
2	Toán	90	85	175
3	Đạo đức	18	17	35
4	TNXH	36	34	70
5	GD thể chất	36	34	70
6	Mỹ thuật	18	17	35

	Âm nhạc	18	17	35
7	HĐ trải nghiệm	54	51	105
8	Môn học tự chọn Tiếng Anh	36	34	70
9	Các tiết học tăng cường Toán	36	34	70
10	Các tiết học tăng cường Tiếng Việt	36	34	70
12	Tiết tăng cường Đọc thư viện	18	17	35
13	Kĩ năng sống	18	17	35
14	Tiếng Anh Nước ngoài	18	17	35
15	Toán tư duy	18	17	35
Tổng số tiết		1120 tiết		
Tổng số tiết/ tuần		1120 tiết/35 tuần = 32 tiết/tuần		
Số buổi dạy		10 buổi		

3.6. Đối với khối lớp 3

TT	Môn học	Khối lớp 3		
		HK1	HK2	CN
1	Tiếng Việt	126	119	245
2	Toán	90	85	175
3	Đạo đức	18	17	35
4	TNXH	36	34	70
5	GD thể chất	36	34	70
6	Mỹ thuật	18	17	35
7	Âm nhạc	18	17	35
8	HĐ trải nghiệm	54	51	105
9	Công nghệ - Tin học	36	34	70
10	Tiếng Anh	72	68	140
11	Các tiết học tăng cường	36	34	70

	Toán			
12	Các tiết học tăng cường Tiếng Việt	36	34	70
13	Tiết tăng cường Đọc thư viện	18	17	35
14	Kỹ năng sống	18	17	35
15	Tiếng Anh Nước ngoài	18	17	35
Tổng số tiết		1155 tiết		
Tổng số tiết/ tuần		1155 tiết/35 tuần = 33 tiết/tuần		
Số buổi dạy		10 buổi		

3.7. Đối với khối lớp 4, 5

Theo Nội dung phụ lục 1.1 đính kèm

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường; Kế hoạch dạy học các môn học, Hoạt động giáo dục và Kế hoạch bài dạy; Kế hoạch thời gian dạy học theo hướng dẫn tại công văn 2345/BGDĐT ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT một cách linh hoạt hiệu quả phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế nhà trường đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học.

1.1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức dạy học lớp 1, 2, 3 theo Công văn số 3866/BGDĐT- GDTH ngày 26/8/2019 và các văn bản hướng dẫn chuyên môn được Sở GD&ĐT ban hành

+ Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình; các môn học tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích năng khiếu của học sinh bao gồm Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và xã hội, giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm, Mỹ thuật Âm nhạc, Tiếng Anh.

+ Phân bổ nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng các môn học bắt buộc theo qui định của chương trình cụ thể Lớp 3 thêm các môn Công nghệ - Tin học 2 tiết/tuần; Tiếng Anh dạy với thời lượng 4 tiết/tuần

1.2. Đối với khối lớp 4, 5

Triển khai hiệu quả chương trình phổ thông hiện hành

- Xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

- Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Đối với lớp 5, thực hiện điều chỉnh kế hoạch dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GD&ĐT.

- Xây dựng thời khoá biểu đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục theo đúng tinh thần hướng dẫn tại Công văn số 2620/SGDĐT-GDTH ngày 10/9/2020 của Sở GD&ĐT quy định một số nội dung cụ thể về công tác chuyên môn và các hoạt động khác đối với Giáo dục Tiểu học.

****Dạy học Tiếng Anh***

- Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn Sách Tiếng Anh 1, Tiếng Anh 2 Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam do Hoàng Văn Vân tổng chủ biên đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 với thời lượng 70 tiết/lớp/năm học, căn cứ trên nhu cầu tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và điều kiện đảm bảo về giáo viên, cơ sở vật chất.

- Tiếp tục triển khai chương trình thí điểm Tiếng Anh Tiểu học ban hành theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 và các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Tổ chức dạy Tiếng Anh 2 tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5 với chương trình của Bộ GD&ĐT.

**** Dạy học Tin học***

- Tổ chức dạy học Tin học các lớp 4,5 theo tinh thần chỉ đạo tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GD&ĐT với thời lượng 70 tiết/lớp/năm học, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và trên cơ sở nhu cầu và tự nguyện đăng ký của phụ huynh học sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với trung tâm Wings up trong việc lựa chọn các tài liệu đã được Bộ GD&ĐT thẩm định cho phép sử dụng trong dạy học môn Tin học theo hướng dẫn tại Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 phù hợp với điều kiện dạy học của nhà trường; kiểm tra, giám sát giáo viên khi đến dạy tại trường, đảm bảo dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên đáp ứng yêu cầu tiếp cận và thực hiện Chương trình GDPT 2018

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng bảo đảm thực chất, để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận tuyển dụng giáo viên đảm bảo số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, nhất là các môn Tin học đáp ứng việc triển khai dạy học chương trình Tin học từ năm học 2022 – 2023.

- Thực hiện rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình theo hướng dẫn tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ tạo điều kiện cho 3 đồng chí giáo viên nhà trường chưa đạt chuẩn học tập để đạt chuẩn và 2 đồng chí đạt trên chuẩn, từng bước nâng cao tỉ lệ trình độ trên chuẩn.

- Các đồng chí cán bộ quản lí, giáo viên cốt cán tiếp tục tham gia tập huấn chương trình bồi dưỡng do Bộ GD&ĐT tổ chức, làm nòng cốt hỗ trợ đồng nghiệp toàn quận trong quá trình thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Tham gia tập huấn đầy đủ, nghiêm túc các chương trình bồi dưỡng giáo viên đại trà chương trình GDPT 2018 cho cán bộ quản lí, giáo viên. Bồi dưỡng thường xuyên theo nội dung các Mo-đun 3, 4, 5, 9 theo yêu cầu của chương trình phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học.

- Đối với giáo viên Tiếng Anh tiếp tục tăng cường công tác tự bồi dưỡng đảm bảo các yêu cầu về kiến thức, phương pháp dạy Tiếng Anh tiểu học và năng lực ngôn ngữ, tham gia có hiệu quả các đợt khảo sát của Đề án Ngoại ngữ.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng tại chỗ đảm bảo đáp ứng mục đích, yêu cầu trong kế hoạch và phù hợp với điều kiện nhà trường. Chú trọng bồi dưỡng những nội dung thiết thực nhằm giúp giáo viên giải quyết những vấn đề còn vướng mắc về kiến thức cũng như phương pháp giảng dạy.

- Thực hiện có chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT, nghiên cứu bài học, kịp thời phát hiện những khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Tổ chức hội thảo 30 chuyên đề chuyên môn cấp tổ, 7 chuyên đề chuyên môn cấp trường tập trung trao đổi về những vấn đề mới, khó giáo viên vướng mắc.

- Tổ chức hội thảo 1 chuyên đề chuyên môn cấp quận, mời chuyên gia, cốt cán chuyên môn của quận, thành phố tham gia hội thảo, tháo gỡ những vấn đề còn khó khăn trong chuyên môn.

Tháng	Chuyên đề thực hiện	Môn	Cấp
9	Tích hợp giáo dục địa phương chủ đề Trung thu trên quê hương Hải Phòng	Hoạt động trải nghiệm 1	Trường
10	Phát triển kỹ năng vận động cho học sinh trong môn Giáo dục thể chất lớp 2	Giáo dục thể chất	Trường
11	Vận dụng đổi mới phương pháp và linh hoạt sử dụng đồ dùng dạy học số trong môn Khoa học lớp 4	Khoa học	Trường
12	Ứng dụng thiết bị dạy học số trong môn Công nghệ lớp 3	Công nghệ	Quận
1	Tạo hứng thú cho học sinh trong giờ học Tiếng Anh	Tiếng Anh	Trường
2	Một số phương pháp dạy và học môn Mỹ thuật	Mỹ thuật	Trường
3	Vận dụng thiết bị dạy học số trong môn Khoa học lớp 5	Khoa học	Trường
4	Tích hợp giáo dục địa phương trong môn Đạo đức lớp 2	Đạo đức	Trường

- Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường tháng 9, Giáo viên viết chữ đẹp cấp trường tháng 11, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường tháng 2, tạo môi trường học tập, chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn cho giáo viên toàn trường;

- Chọn cử giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, giáo viên viết chữ đẹp cấp Quận, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Quận...

- Ban giám hiệu, tổ chuyên môn thường xuyên tổ chức dự giờ thăm lớp và nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với giáo viên, động viên tinh thần cầu thị trong tự bồi dưỡng của giáo viên, đặc biệt là những đồng chí giáo viên trẻ.
- Xây dựng kế hoạch và triển khai bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 chuẩn bị cho năm học 2023-2024. Bố trí giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy đảm nhiệm dạy khối lớp 4.

3. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh tiểu học

3.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

- Thực hiện nội dung dạy học chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo hướng tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học.
- Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm tạo cơ hội cho học sinh được vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.
- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm ngay tại nhà trường, địa phương.
- Thực hiện lồng ghép tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục tài chính, khởi nghiệp; an toàn giao thông; bảo vệ động vật hoang dã; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống dịch bệnh; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; tuyên truyền giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu.
- Giáo viên thực hiện xây dựng kế hoạch dạy học phải định lượng đủ kiến thức và có phương pháp, hệ thống câu hỏi, thông tin phản hồi, các hoạt động của giáo viên và học sinh phải được sắp xếp hợp lí khoa học. Chuẩn bị hệ thống câu hỏi phát huy trí lực và phù hợp với khả năng tiếp thu của học sinh, nhất là đối với bài dài, bài khó, nhiều kiến thức mới.
- Làm tốt công tác phát hiện bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phát triển các thế mạnh về năng lực, phẩm chất của học sinh; tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh

tham gia các cuộc giao lưu cấp quận, thành phố, quốc gia và quốc tế trên tinh thần tự nguyện.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến khi học sinh phải nghỉ học do dịch bệnh Covid – 19, đảm bảo có chất lượng hiệu quả nội dung dạy học, phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn khi sử dụng và thông tin mạng.

Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập, từ đó giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được sắp đặt sẵn.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

+ Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Chuyên môn nhà trường, tổ chuyên môn dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận, xây dựng rút kinh nghiệm ở tổ.

- Hiệu phó phụ trách chuyên môn nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên dạy các môn TNXH lớp 1,2,3 và Khoa học lớp 4,5 thiết kế các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng PPBTNB; Giáo dục STEM; Tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện.

- Hiệu phó phụ trách chuyên môn hướng dẫn cho giáo viên Mĩ thuật chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học” từ lớp 1 đến lớp 5, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Tham gia tích cực vào hội thảo chuyên môn cụm trường.

3.2. Tiếp tục đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

- Đối với học sinh lớp 1,2, 3: Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 4/9/2020 của BGDĐT.

Cần chú ý đến việc đánh giá 5 phẩm chất – các năng lực cốt lõi (3 năng lực chung và 7 năng lực đặc thù). Chú ý đến đánh giá mức độ hoàn thành bài học, môn học. Đảm bảo việc đánh giá thường xuyên với việc đánh giá định kỳ. Trong kiểm tra đánh giá chú ý đến mức độ hoàn thành bài học đối với tất cả học sinh. Đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc quan sát, hỏi đáp và viết.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh (lớp 4, lớp 5) theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể:

- Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn tiếp tục tập huấn nâng cao năng lực đánh giá thường xuyên, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên.

- Phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng ma trận, giáo viên ra đề theo ma trận đã được xây dựng. Đề kiểm tra đảm bảo yêu cầu theo 4 mức độ với khối: 4,5 và 3 mức độ với khối 1, 2. Nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng sáng tạo; Kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan, đảm bảo sự phù hợp đối tượng học sinh theo từng khối lớp.

- Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn thông qua dự giờ thăm lớp kiểm tra việc đánh giá học sinh của mỗi giáo viên để hỗ trợ, tư vấn nâng cao năng lực cho giáo viên về kỹ thuật đánh giá thường xuyên. Việc kiểm tra, đánh giá nhằm mục đích biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng không để giáo viên chủ động điều chỉnh phương pháp dạy học linh hoạt, hiệu quả hơn; thúc đẩy sự tiến bộ về năng lực và phẩm chất của học sinh.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học nghiêm túc, không khen thưởng tràn lan gây mất lòng tin và gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

4. Triển khai có hiệu quả các hoạt động ngoại khóa, công tác Đội, phong trào thiếu nhi, các hoạt động giáo dục tập thể theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Tổ chức các sân chơi, giáo dục theo chủ đề theo hướng tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với nhu cầu thiết thực của học sinh trong việc giải quyết

các vấn đề hàng ngày ở lớp, ở trường, ở nhà hoặc đưa một phần thực tế hoạt động xã hội vào trường cho học sinh được học tập, trải nghiệm làm khắc sâu giá trị sống trong tâm thức các em.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hoá giao thông vào trong chương trình chính khoá dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

- Lựa chọn nội dung, phương thức, thời gian, không gian tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tài liệu, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng nhằm gắn lí luận với thực tiễn, nâng cao hiểu biết về văn hoá, lịch sử, địa lí,... địa phương cho học sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp thiết thực, hiệu quả như các hoạt động về nguồn, nói chuyện truyền thống, viếng nghĩa trang liệt sĩ, thấp nhen tri ân, chăm sóc di tích lịch sử, văn hoá, nghĩa trang liệt sĩ,...

- Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được thực hiện tốt việc xây dựng “Lớp học hạnh phúc” và “Trường học hạnh phúc”.

5. Quản lí chặt chẽ tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và công tác chăm sóc bán trú, công tác an toàn, an ninh trường học và phòng, chống dịch bệnh.

**** Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày***

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Thời khoá biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lí giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lí về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Đảm bảo không tổ chức dạy học quá 7 tiết/ngày.

- Việc tổ chức cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày: Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ học các môn học theo nhu cầu và tự nguyện của học sinh và phụ

huynh học sinh hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (phòng học, thư viện, sân chơi, bãi tập, ...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày.

- Đối với kế hoạch dạy học của giáo viên: Nội dung các tiết bổ sung, các tiết tự học phải được thể hiện trên giáo án của giáo viên, đảm bảo đa dạng hoá các hình thức dạy học. Dạy học phải đảm bảo dạy đến từng đối tượng học sinh, dạy theo nhu cầu người học một cách hợp lý và có đánh giá theo chuẩn, theo năng lực từng em.

*** Công tác chăm sóc bán trú**

- Nhà trường tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên.

- Phối hợp với các đơn vị có uy tín, chất lượng để cung cấp thực phẩm; thực hiện niêm yết công khai danh sách các công ty cung cấp thực phẩm vào trường tại bảng tin và trên cổng thông tin điện tử nhà trường.

- Ban Giám hiệu nhà trường thường xuyên kiểm tra việc giao nhận thực phẩm, chia khẩu phần ăn, lưu mẫu thức ăn, công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm trong quá trình chế biến để đảm bảo sức khoẻ cho học sinh.

- Thực hiện xây dựng thực đơn theo mùa, đảm bảo đủ dinh dưỡng.

*** Công tác an toàn, an ninh trường học.**

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện và thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử văn hoá trong các nhà trường.

- Chủ động phối hợp cùng chính quyền và công an địa phương thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học theo Quy chế phối hợp số 505/QCPH/SGDDĐT-CATP ngày 27/2/2017.

- Tổ chức tập huấn đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên về kỹ năng ứng xử, ứng xử văn hoá trong trường học giải quyết một số các tình huống sư phạm trong bối cảnh hiện nay và quán triệt đầy đủ nội dung những văn bản chỉ đạo về công tác bảo đảm an ninh, an toàn trường học.

- Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy, tổ chức tuyên truyền trong cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng pháo thực hiện nghiêm túc Nghị định số 36/2009/NĐ-CP ngày 15/4/2009 của Chính phủ về quản lý sử dụng pháo.

- Tuyên truyền nâng cao kiến thức về giới tính, sức khoẻ sinh sản, phòng chống xâm hại trẻ em cho nhà giáo, cán bộ, nhân viên trong nhà trường. Phối hợp với

Ban đại diện cha mẹ học sinh tuyên truyền để cha mẹ học sinh thấy rõ trách nhiệm trong việc chăm sóc, giáo dục giới tính và bảo vệ con em mình phòng tránh nguy cơ bị xâm hại. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề nhằm tạo điều kiện cho học sinh được nâng cao nhận thức, kiến thức về giáo dục giới tính, kỹ năng, biện pháp tự bảo vệ mình tránh khỏi các tình huống bạo lực, xâm hại.

- Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất (phòng học, cây xanh, bàn ghế, bảng, hệ thống điện...) kịp thời phát hiện nguy cơ mất an toàn có biện pháp khắc phục, không để xảy ra tai nạn thương tích trong trường học.

- Tăng cường kiểm soát và giám sát khi khách đến đơn vị liên hệ công tác, thực hiện nghiêm túc lịch trực cơ quan của lãnh đạo đơn vị và trực bảo vệ bảo đảm không để người lạ xuất hiện trong cơ quan đơn vị.

- Thiết lập, công khai đường dây nóng để tiếp nhận và kịp thời xử lý các thông tin liên quan đến an ninh, an toàn trường học và bạo lực học đường.

- Phối hợp với chính quyền địa phương triển khai các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông khu vực cổng trường, Mở cả hai cổng trường, phân luồng cho học sinh và phụ huynh đưa đón con không để xảy ra ùn tắc giao thông; nghiêm cấm phương tiện xe cơ giới lưu hành hoặc dừng đỗ trái phép trong giờ học tại các khu vực sân trường, trên vỉa hè, lòng đường xung quanh cổng trường học.

*** Công tác phòng, chống dịch bệnh.**

- Thành lập tổ phản ứng nhanh; tiếp tục tập trung tuyên truyền kịp thời và thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của các cấp, hướng dẫn của ban chỉ đạo quận, phường về công tác phòng, chống dịch Covid-19.

- Thường xuyên vệ sinh trường lớp, giữ cho môi trường lớp học luôn thoáng, sạch nhằm hạn chế tối đa mầm bệnh.

- Hướng dẫn học sinh ăn chín, uống sôi, rửa sạch tay sau khi đi vệ sinh và trước khi ăn. Đối với việc chăm sóc bán trú phải đảm bảo tuyệt đối về công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, đồ dùng phục vụ công tác bán trú phải được vệ sinh sạch sẽ, tiệt trùng trước khi đưa vào sử dụng.

- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh, kịp thời nắm bắt những trường hợp học sinh mắc bệnh truyền nhiễm, dễ lây lan trong cộng đồng để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về Phòng GD&ĐT trong những thời điểm có dịch hoặc xảy ra tình huống bất thường.

6. Xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn.

6.1. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện

Chương trình GDPT 2018

- Nhà trường tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu cấp uỷ, chính quyền và các ban ngành đoàn thể ở địa phương tuyên truyền đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, tuyên truyền vận động cá nhân, tổ chức kinh tế, xã hội trên địa bàn tích cực ủng hộ, đóng góp kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học.
- Thực hiện bố trí, sắp xếp phòng học để 100% Các lớp khối 1, 2, 3 học 2 buổi/ngày; 42,2% học sinh khối 4 và 47,1% khối 5 học 2 buổi/ngày mỗi ngày không quá 7 tiết và học 10 buổi/tuần.
- Bố trí 02 phòng học chức năng để dạy các Môn Tiếng Anh, Kỹ năng sống, Tiếng Anh nước ngoài theo nhu cầu người học.
- Một phòng Tin học có 28 máy tính để dạy Tin học cho khối 3, 4, 5.
- Nhà trường trang bị đầy đủ thiết bị dạy học cho khối 1, 2, 3 theo “Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu” của từng khối lớp do Bộ GD&ĐT ban hành, rà soát, xây dựng kế hoạch, chủ động mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu và các trang thiết bị dạy học hiện đại; có kế hoạch bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 4 theo lộ trình thực hiện CT GDPT 2018.
- Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, học sinh trong việc sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học nhà trường; phát huy hiệu quả sử dụng các phòng học bộ môn, phòng chức năng. Tổ chức cho giáo viên, học sinh tự làm thiết bị dạy học, vừa đáp ứng nhu cầu dạy – học vừa nâng cao kỹ năng thực hành cho học sinh. .

6.2. Công tác xây dựng trường chuẩn, kiểm định đánh giá ngoài.

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.
- Xây dựng hồ sơ kiểm định chất lượng và xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2

7. Ứng dụng Công nghệ thông tin, thực hiện Chuyển đổi số vào quản lý và giảng dạy. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học.

7.1. Ứng dụng hiệu quả CNTT vào quản lý giáo dục, dạy và học.

- Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh khai thác và sử dụng hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin và các phần mềm đã được trang cấp; thực hiện hiệu quả đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy,

học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

- Nhà trường Xây dựng kế hoạch:

+ Nâng cấp đường truyền, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện đảm bảo theo quy định, tiếp tục làm phong phú kho bài giảng E-learning để triển khai hiệu quả việc tổ chức dạy và học trực tuyến tại trường.

+ Đối với khối lớp 1, 2, 3 thực hiện Chương trình GDPT 2018, sử dụng hiệu quả sách điện tử trong các tiết dạy, chủ động điều chỉnh các nội dung chưa phù hợp với đối tượng học sinh.

+ Sử dụng sổ điện tử, học bạ điện tử theo hướng dẫn tại Quyết định số 1323/QĐ-SGDĐT ngày 22/9/2020 của Sở GD&ĐT.

+ Tăng cường các hoạt động trao đổi chuyên môn trên môi trường mạng, nhất là trong thời gian ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

+ Tổ chức tập huấn cho giáo viên sử dụng các phần mềm và kỹ năng dạy học cần thiết khi dạy học trực tuyến; hướng dẫn học sinh tham gia các phần mềm trực tuyến, sử dụng internet để truy cập và tìm kiếm các trang web lành mạnh, các thông tin bổ ích trên mạng hỗ trợ cho việc học tập.

+ Các đồng chí khối trưởng theo dõi và quản lý website nhà trường, Ban giám hiệu kiểm tra, đánh giá chất lượng thông tin trước khi đưa lên website để các thông tin trên website luôn luôn phong phú và hấp dẫn, thuận tiện cho việc phụ huynh học sinh truy cập, tìm kiếm các thông tin.

7.1. Thực hiện chuyển đổi số.

- Tổ chức tập huấn tuyên truyền về chương trình chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường

- Xây dựng chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Website để cập nhật các văn bản chỉ đạo, tình hình, kết quả các hoạt động chuyển đổi số của quận.

- Xây dựng và tổ chức các bài giảng phong phú về nội dung gắn liền với thực tế giúp các em có những tiết học hứng thú, ghi nhớ được kiến thức ngay tại lớp học, chương trình tuyên truyền phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình giảng dạy; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến.

7.2. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo.

- Chủ động phối hợp, cung cấp kịp thời thông tin cho báo chí về những hoạt động của đơn vị, đặc biệt là những tấm gương điển hình, môn hình đổi mới, sáng tạo của nhà trường, giáo viên và học sinh.

- Tăng cường truyền thông nội bộ, đảm bảo các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong cơ quan, đơn vị. Giáo viên trong các nhà trường phải là một sứ giả làm công tác truyền thông và mỗi học sinh phải là những “cộng tác viên” tuyên truyền tích cực, hiệu quả, tạo mối quan hệ chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1 Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo trực tiếp khối 1 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 10 buổi/ tuần (đối với học sinh khối 1, 2, 3); 5 buổi/tuần

(đối với học sinh khối 4, 5). Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Dự thảo Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường, cấp quận về dạy học các môn học lớp 1; Đổi mới phương pháp dạy học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

1.3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình.
- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.
- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.
- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng, GVCN và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu - kết thúc).
- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

1.5. Đối với giáo viên chủ nhiệm và giáo viên phụ trách môn học

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn do các cấp tổ chức
- Đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.
- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh làm tốt công tác chủ nhiệm lớp (GVCN).

1.6. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách.(thời điểm? về cách tổ chức? Thành phần cần phối hợp để tổ chức?...) để đảm hiệu quả hoạt động.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.
- Kiểm tra nghiệp vụ sư phạm kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.
- Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 5 năm 2021.
- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng
- Kiểm tra các hoạt động giáo dục: Theo kế hoạch tháng.

3. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng, bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới báo cáo phòng giáo dục.
- Sơ kết từng học kỳ.

- Tổng kết chuyên môn.
- Báo cáo các nội dung theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của Trường Tiểu học Thành Tô năm học 2022-2023. Yêu cầu tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để BC)
- Đảng ủy, UBND phường (chỉ đạo);
- Ban đại diện CMHS (phối hợp);
- Công đoàn trường;
- Tổ trưởng chuyên môn; GV (t/h)
- Lưu: hồ sơ, VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Vân Anh

